

Bản án số: 240 /2023/KDTM- ST.
Ngày: 23/9/2023.
V/v tranh chấp: “ Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Tổng Văn Tư**.

2. Ông **Phạm Trung Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Vào ngày 23/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2023/TLST-DS ngày 24/02/2023 về tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2023/QĐXX-ST ngày 14/8/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X**; Trụ sở : Số 89, đường X, phường Y, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật ông **Ngô Chí D** chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện ủy quyền: Ông **Đỗ Thành T** chức vụ: Phó Giám đốc Công ty xử lý nợ pháp lý.

Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ- HĐQT ngày 07/7/2020 của ông Ngô Chí Dũng Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Anh **Đào Ngọc Nam**, sinh năm: 1996, chức vụ : Chuyên viên Xử lý nợ. (có mặt).

Theo văn bản ủy quyền số 4504/2022/UQ – VPB ngày 29/12/2022.

2. Bị đơn:

1- Anh **Trương Thanh S**, sinh năm: 1980; Trú tại: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

2- Chị **Đỗ Thị CH**, sinh năm: 1980; Trú tại: K1, ấp X, xã Y, Huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29/12/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện nguyên đơn anh Đào Ngọc Nam trình bày :

Vào ngày 08/02/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X (viết tắt là VP Bank) có ký hợp đồng tín dụng số LN1711290347684/HCM/HĐTD với anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH cho vay số tiền 206.000.000 đồng , thời hạn 72 tháng, với lãi suất là 10,4%/ năm, mục đích mua Sơ mi Rơ moóc hiệu CIMC. Sau đó thì

VP Bankk đã giải ngân cho anh S và chị CH toàn bộ số tiền theo hợp đồng, hình thức thanh toán trả vốn là lãi hàng tháng cho đến khi hết số tiền trên. Đến ngày 17/9/2019 thì anh S và chị CH có trả được số tiền vốn là 85.860.013 đồng và lãi là 56.920.241 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 142.780.254 đồng thì ngưng cho đến nay. Hiện nay anh S và chị CH còn nợ số tiền vốn là 120.139.987 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/9/2023) là 79.357.968 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 199.497.955 đồng.

Ngoài ra phía anh S và chị CH có thể chấp 01 Sơ mi Rờ moóc nhãn hiệu ZJV94007TJZSZ, biển kiểm soát 63 R- 005.32.

Phía VP Bankk đã nhiều lần liên hệ, tạo điều kiện nhưng phía anh S và chị Chuông vẫn không thực hiện.

Nay VP Bankk khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết:

Buộc anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH phải có nghĩa vụ liên đới trả cho VP Bankk số tiền vốn là 120.139.987 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử là 79.357.968 đồng, tổng cộng là 199.497.955 đồng làm một lần và yêu cầu tiếp tục tính lãi đối với số tiền gốc theo hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết số tiền trên.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH vắng mặt nhưng đã được tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng anh, chị vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của VP Bankk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của VP Bankk yêu cầu anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH trả số tiền là 120.139.987 đồng nên xác định đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại theo khoản 1 điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của anh Trương Thanh S ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng ” theo quy định tại điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

- Anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH đã được tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng anh S và chị CH vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh S và chị CH.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của VP Bankk ngày 29/12/2023, hợp đồng tín dụng hợp đồng tín dụng số LN1711290347684/HCM/HĐTD ngày 08/02/2017 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn VP Bankk có cho anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH vay số tiền là 206.000.000 đồng nhưng anh S và chị Chuông chỉ trả được 85.860.013 đồng và còn nợ lại 120.139.987 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/9/2023) là 79.357.968 đồng, tổng cộng vốn và lãi là

199.497.955 đồng nhưng đến nay không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên VP Bankk yêu cầu anh S và chị Chuông số tiền vốn và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 199.497.955 đồng làm làm một lần và yêu cầu tiếp tục tính lãi đối với số tiền gốc còn lại theo hợp đồng đã ký kết có căn cứ. Căn cứ vào điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VP Bankk.

[3]. Anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng anh, chị vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đến yêu cầu khởi kiện của VP Bankk, điều đó cho thấy anh, chị đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của VP Bankk và được xác định là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy số tiền trên đáng lẽ ra anh S và chị Chuông phải trả đúng theo thỏa thuận như hợp đồng đã ký kết nhưng kéo dài đến nay là vi phạm nghĩa vụ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của VP Bankk.

[4]. Về án phí : Anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;
- Điều 288 Bộ luật dân sự;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X (viết tắt là VP Bankk). Buộc anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X số tiền là 199.497.955 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH 01 Sơ mi Rờ moóc nhãn hiệu ZJV94007TJZSZ, biển kiểm soát 63 R- 005.32, sau khi anh S và chị CH thanh toán xong nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X.

2. Án phí : Anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH phải chịu 9.975.000 đồng án phí.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X 4.257.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010988 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3- Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trương Thanh S và chị Đỗ Thị CH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ+ KÝ)

Trương Việt Chương